TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2023/HS-ST
Ngày 19/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Dương Văn Xuyên

Bà Nguyễn Thị Thu Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân Hện Sóc Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Đạt- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức Th, sinh năm 1995 tại Phú Thọ. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu B Ph, Thị trấn C Kh, Hện C Kh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức L và bà Lê Thị B; có vợ là: Nguyễn Thị Kiều Chinh và 01 con sinh năm 2018; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

-Anh Ngô Đức H, sinh năm 2000
Nơi cư trú: Ph C, M Ph1, Sóc Sơn, Hà Nội.

***Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

-Ông Ngô Đức H1, sinh năm 1977 (bố đẻ anh H), có mặt

-Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1978 (mẹ đẻ anh H).

Đều ở địa chỉ: Ph C, M Ph1, Sóc Sơn, Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H2 là ông Ngô Văn Th, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ph C, M Ph1, Sóc Sơn, Hà Nội, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30’ ngày 09/07/2022, Nguyễn Đức Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 19G1 - 368.96 chở vợ là Nguyễn Thị Kiều Chinh đi từ xã Minh Trí đến xã Tiên Dược, Hện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Th điều khiển xe mô tô đi trên đường mới hướng UBND xã M Ph1 đi Xuân Hòa, khi đi đến lối rẽ vào cổng làng thôn Ph C, xã M Ph1, Hện Sóc Sơn, Th nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 29S6 - 452.62, do anh Ngô Đức H điều khiển đi phía trước cùng chiều, giảm tốc độ đi sát lề đường bên phải. Th tăng ga để vượt bên trái xe mô tô do anh H điều khiển, khi vượt Th không xi nhan, không còi cảnh báo. Khi đầu xe mô tô do Th điều khiển song song với đuôi xe mô tô của anh H, ngay lúc này anh H điều khiển xe rẽ trái vào cổng làng thôn Ph C, xã M Ph1, làm càng giảm xóc phía trước bên phải xe môtô biển số 19G1- 368.96 do Th điều khiển va chạm với mặt ngoài phía trước ốp nhựa bên trái của xe môtô biển số 29S6-452.62, làm cả người và phương tiện ngã ra đường. Hậu quả anh H bị thương tích được đưa đến Bệnh viện cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thuộc thôn Ph C, xã M Ph1, Hện Sóc Sơn. Tại nơi xảy ra tai nạn có ngã ba lối đường vào thôn Ph C. Đường mới đi Xuân Hòa dải nhựa phẳng là đường hai chiều, giữa đường có dải sơn đứt quãng, mặt đường đo rộng 7m00, chiều đường 35 hướng đường 131 đo rộng 3m50, ngã ba lối đường vào thôn Ph C dải bê tông xi măng, đo rộng 4m00, đường lối vào hơi dốc.

Điểm mốc của vụ tai nạn: Đo hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29S6 - 452.62 hướng đường 35 đến mép đường gần nhất đường vào thôn Ph C, xã M Ph1 là 7m90.

Mép đường làm chuẩn: Lấy mép đường nhựa bên phải theo chiều đường 35 hướng đường 131 làm mép đường làm chuẩn.

(1) Vị trí xe mô tô BKS 29S6 - 452.62 dựng trên mặt đường nhựa đường mới đi Xuân Hòa, đầu xe hướng đường 35, đuôi xe hướng đường 131. Đo hình chiếu

tâm trục bánh trước vào mép đường làm chuẩn là 5m00, đo hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường làm chuẩn là 5m30, đo hình chiếu tâm trục bánh sau hướng đường 131 đến hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 19G1 - 368.96 là 01m40.

(2) Vị trí xe mô tô BKS 19G1 - 368.96 đổ nghiêng bên trái trên lề đường đất bên trái đường mới đi Xuân Hòa theo chiều đường 35 hướng đường 131. Đầu xe hướng mép đường bên trái, đuôi xe hướng lề đường đất bên trái theo chiều đường 35 hướng đường 131. Yên xe và tay nắm lái hướng đường 131. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước vào mép đường làm chuẩn là 7m80, đo hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường làm chuẩn là 8m90.

(3) Vết cày để lại trên mặt đường nhựa đường mới đi Xuân Hòa đo dài 8m30, vết cày có chiều đường 35 hướng đường 131. Đo đầu vết cày vào mép đường làm chuẩn là 2m60, đo cuối vết cày vào mép đường làm chuẩn là 3m30, đo cuối vết cày hướng đường 131 đến hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29S6 - 452.62 là 1m80, đo đầu vết cày hướng đường 131 đến đầu vết cày của xe mô tô BKS 19G1 - 368.96 là 3m40.

(4) Vết cày của xe mô tô BKS 19G1 - 368.96 để lại trên mặt đường nhựa và lề đường đất đường mới đi Xuân Hòa đo dài 9m40, vết cày có chiều đường 35 hướng đường 131 chếch chéo sang mép đường bên trái, đo đầu vết cày vào mép đường làm chuẩn là 4m80.

(5) Vùng nhựa vỡ để lại trên lề đường đất đường mới đi Xuân Hòa có kích thước 5m20 x 1m50. Đo tâm vùng nhựa vỡ vào mép đường làm chuẩn là 7m50, đo tâm vùng nhựa vỡ hướng đường 131 đến hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29S6 - 452.62 là 1m50.

Tại Bản kết luận giám định số 6377 ngày 07/10/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- Dấu vết trượt xước, vỡ nhựa ở mặt ngoài phía trước ốp nhựa bên trái xe môtô biển số 29S6 - 452.62 có chiều từ sau về trước (ảnh 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước ở mặt ngoài càng giảm xóc trước bên phải xe môtô biển số 19G1 - 368.96 (ảnh 8 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe môtô biển số 19G1 - 368.96 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Các dấu vết còn lại ở xe môtô biển số 29S6 - 452.62 và xe môtô biển số 19G1 - 368.96 được ghi nhận trong "Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ" của Công an Hện Sóc Sơn hiện tại không đủ yếu tố giám định so sánh.

- Căn cứ vào hồ sơ gửi giám định: Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe môtô biển số 29S6 - 452.62 và xe môtô biển số 19G1 - 368.96 trên mặt đường tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1555 ngày 04/11/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận thương tích của anh Ngô Đức H:

- Chấn thương sọ não nặng tụ máu khí dưới màng cứng vùng trán - đỉnh thái dương phải. Xuất Hết dưới nhện rải rác trong một số rãnh cuộn não hai bên bán cầu, chủ yếu bên trái, dọc liềm đại não. Rải rác các ổ đụng dập tụ máu nhu mô thùy trán đỉnh hai bên, thùy thái dương - chẩm phải, có viền phù não xung quanh. Nhu mô não trên lều, thân não, thùy chẩm phải rải rác có các vùng và dải giảm tỷ trọng dạng phù não - thiếu máu. Các tổn thương gây hiệu ứng khối đè ép não thất bên bên phải, giãn não thất bên bên trái, đẩy đường giữa lệch phải, đẩy lệch bể trên yên bên phải, xẹp bể cạnh trung não trái, giãn bể cạnh trung não phải đã phẫu thuật hiện còn di chứng sống đời thực vật: 99%.

- Hiện chưa đánh giá hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau.

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 99%

Đối với các phương tiện liên quan: Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy BKS 29S6 - 452.62 là tài sản hợp pháp của ông Ngô Đức H1 là bố đẻ của anh H nên Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe máy cho ông H1; Chiếc xe máy BKS 19G1 - 368.96 xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thu Hiền, khi chị Hiền về quê có để lại chiếc xe cho Th sử dụng nên Cơ quan CSĐT - Công an Hện Sóc Sơn đã trả lại chiếc xe máy cho chị Hiền. Chị Hiền không yêu cầu Th phải bồi thường gì về dân sự liên quan đến hư hỏng của chiếc xe máy.

Đối với thương tích của Nguyễn Đức Th và chị Nguyễn Thị Kiều Chinh: Quá trình điều tra, chị Chinh và Th đều xác định chỉ bị xây sát nhẹ nên đã từ chối giám định thương tích và không có đề nghị bồi thường gì về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung vụ án đã tóm tắt trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Ngô Đức H1 và ông Ngô Văn Th là đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H2 trình bày: Ngày 09/7/2022, con trai ông, bà là anh Ngô Đức H điều khiển xe máy BKS 29S6-452.62 tham gia giao

thông, đã xảy ra va chạm với xe mô tô do bị cáo Th điều khiển, hậu quả con trai ông, bà bị tổn hại sức khỏe 99%. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Th chưa bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho con trai ông, bà. Tại phiên tòa ông, bà đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho con trai ông, bà với tổng số tiền 593.000.000đ bao gồm: Chi phí nằm điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức: 135.521.000đ; Chi phí nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên: 78.845.000đ; chi phí giám định: 1.250.000đ; chi phí mua thuốc điều trị tại nhà: 41.516.000đ; chi phí thuê xe đi viện: 4.400.000đ; Tiền lưu kho xe tai nạn: 1.250.000đ; tiền sửa xe máy: 4.000.000đ; Tiền thu nhập thực tế bị mất của anh H: 12 tháng x 5.200.000đ/tháng = 62.400.000đ; tiền thu nhập thực tế của vợ chồng ông bà phải chăm sóc anh H: 180.000.000đ; tiền nuôi dưỡng hàng tháng: 3.000.000đ/tháng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 50.000.000đ.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 11/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân Hện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Đức Th, về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức Th mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Ngô Đức H với số tiền 226.150.000đ.

Về tang vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 16h30’ ngày 09/7/2022, tại đường mới đi Xuân Hòa thuộc địa phận thôn Ph C, xã M Ph1, Hện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Nguyễn Đức Th (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô BKS 19G1-368.96 vượt xe không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe mô tô BKS 29S6-452.62 do anh Ngô Đức H điều khiển đi phía trước cùng chiều cHển hướng rẽ trái vào cổng làng thôn Ph C, xã M Ph1. Hậu quả anh H bị tổn hại sức khỏe 99%. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân Hện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra cho người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô khi vượt xe phía trước cùng chiều không còi, không xi nhan đã vi phạm khoản 1 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, lỗi thuộc về bị cáo. Tuy nhiên người bị hại là anh Ngô Đức H cũng có một phần lỗi, đó là khi anh H điều khiển xe mô tô cHển hướng rẽ trái đột ngột, không đảm bảo an toàn, hành vi của anh H đã vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Mặc dù xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, trong vụ án này ngoài lỗi của bị cáo thì người bị hại cũng có một phần lỗi. Tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra phần dân sự bị cáo vẫn chưa giải quyết xong với gia đình người bị hại, bị cáo mới khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Do vậy, thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh H với tổng số tiền là 593.000.000đ. Bị cáo Th đồng ý bồi thường cho anh H nhưng với số tiền mà gia đình anh H yêu cầu là quá cao so với điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo. Bị cáo đề nghị Tòa giải quyết theo quy định pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, anh H được bồi thường các khoản chi phí sau:

-Về chi phí trong việc khám, điều trị tại Viện; chi phí giám định:

Quá trình điều tra gia đình anh H đã xuất trình toàn bộ các hóa đơn chứng từ gồm các chi phí điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Bệnh viện đa khoa Phúc Yên, chi phí giám định (BL 279-282; 287). Toàn bộ các hóa đơn chứng từ gia đình anh H xuất trình đều hợp lệ nên được chấp nhận với tổng số tiền là: **151.250.000đ.**

-Về thu nhập thực tế bị mất của anh H cũng như người chăm sóc anh ở Viện:

+Đối với thu nhập thực tế bị mất của anh H: Căn cứ vào hồ sơ bệnh án do Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức và Bệnh viện đa khoa Phúc Yên cung cấp thể hiện: anh H vào Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức ngày 10/7/2022, ra viện ngày 01/8/2022; vào Bệnh viện đa khoa Phúc Yên ngày 01/8/2022, ra viện ngày 01/10/2022. Như vậy thời gian anh H nằm điều trị tại 02 Bệnh viện là 03 tháng. Sau khi ra viện sức khỏe của anh H bị tổn hại 99%, anh mất hoàn toàn khả năng lao động.

Tại phiên tòa gia đình anh H khai trước khi sức khỏe bị xâm hại anh H làm công nhân tại Công ty linh kiện điện tử SEEV Quang Minh, có Hợp đồng lao động của Công ty. Căn cứ vào Hợp đồng lao đồng thì anh H được Công ty ký hợp đồng lao động với thời hạn 1 năm từ ngày 11/6/2022 đến ngày 30/6/2023, mức lương anh H được hưởng là 4.980.000đ. Thời gian anh H nghỉ mất thu nhập tính đến nay được 1 năm = **59.760.000đ.**

+Đối với thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc anh H: Tại phiên tòa, ông H1 là bố đẻ anh H xác nhận ông là người chăm sóc anh H trong thời gian anh H ở viện cũng như ở nhà. Hiện ông làm thợ xây có mức thu nhập 500.000đ/ngày. Tuy nhiên ông H1 không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập của ông là 500.000đ/ngày nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận mức thu nhập này của ông. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức thu nhập trung bình của người lao động tại địa bàn xã M Ph1 nơi ông cư trú để tính thu nhập thực tế cho ông. Căn cứ vào biên bản xác minh tại UBND xã M Ph1 được biết thu nhập bình quân của người dân trên địa bàn xã M Ph1 là 52.000.000đ/người/1 năm. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận thu nhập thực tế bị mất của ông trong thời gian nghỉ chăm sóc anh H là 1 năm = **52.000.000đ.**

-Về chi phí thuê xe đi viện, giám định: Tại phiên tòa gia đình anh H xác định tiền thuê xe đi Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Bệnh viện Phúc Yên là **4.400.000đ**. Mặc dù việc thuê xe này không có hóa đơn, chứng từ nhưng chi phí thuê xe là thực tế nên có căn cứ để chấp nhận.

-Về bồi thường tổn thất tinh thần: Căn cứ khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định *" Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó phải gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp về tổn thất tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định….."*. Hiện anh H sống đời sống thực vật nên mức độ tổn thất tinh thần là rất lớn nên cần tính mức bồi thường tổn thất tinh thần tối đa là 50 lần x 1.800.000đ/tháng = 90.000.000đ.

Như vậy, toàn bộ chi phí anh H bị thiệt hại về sức khỏe là: **357.410.000đ.** Tuy nhiên xét trong vụ án này anh H cũng là người có lỗi nên bị cáo chỉ phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh H ½ của số tiền 357.410.000đ = **178.705.000đ.**

-Về chi phí cho việc chăm sóc người bị thiệt hại: Hiện tại do anh H bị mất hoàn toàn khả năng lao động, sống thực vật nên cần phải có chi phí hàng tháng cho việc nuôi dưỡng cũng như chi phí cho người thường xuyên chăm sóc cho anh. Theo quy định thì chỉ được tính bồi thường thiệt hại cho một người chăm sóc người bị thiệt hại do mất khả năng lao động nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận chi phí hàng tháng cho 1 người chăm sóc anh H. Do Hợp đồng lao động của anh H chỉ ký thời hạn 1 năm nên không có căn cứ để xác định mức thu nhập của anh theo Hợp đồng lao đồng, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức thu nhập bình quân của một

người lao động tại địa bàn xã M Ph1 là 52.000.000đ/1 năm/1 người = 4.400.000đ/tháng. Do vậy, mức chi phí nuôi dưỡng, điều trị cho anh H và chi phí cho người thường xuyên chăm sóc anh H mỗi người là 4.400.000đ/tháng. Tuy nhiên khi xem xét về trách nhiệm bồi thường dân sự cũng xét đến nguyên nhân lỗi thì anh H cũng là người có lỗi nên chi phí này bị cáo chỉ phải có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi người là 2.200.000đ/tháng.

-Về tiền lưu kho xe tai nạn: 1.250.000đ và tiền sửa xe máy: 4.000.000đ: Do trong vụ án này xác định lỗi hỗn hợp nên bị cáo không phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh H số tiền chi phí này.

Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 30.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Sóc Sơn để bồi thường thiệt hại cho anh H do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đối trừ với số tiền mà bị cáo phải bồi thường thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh H số tiền **148.705.000đ.**

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an Hện Sóc Sơn có thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1. Xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Đức Th 15 (mười lăm) tháng tù, về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" . Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Ngô Đức H do ông Ngô Đức H1 đại diện với số tiền 148.705.000đ (Một trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm linh năm ngàn đồng).

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng chi phí nuôi dưỡng, điều trị cho anh H và chi phí cho một người thường xuyên chăm sóc anh H với số tiền mỗi người là 2.200.000đ/tháng kể từ tháng 7/2023 cho đến khi anh H chết hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Gia đình ông Ngô Đức H1 được nhận số tiền 30.000.000đ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh H do bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Sóc Sơn theo Biên lai số 0004867 ngày 24/6/2023.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 7.435.250đ án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hánh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:
-VKSND Hện Sóc Sơn.
-Chi cục THADS Hện Sóc Sơn.
-Công an Hện Sóc Sơn.
-Tòa án Hà Nội.
-VKSND TP.Hà Nội.
-Trại giam Hà Nội.
-Bị cáo .
-Đương sự.
-Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng